SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Hà Nội
Giờ ký: 25/06/2026 13:56:47

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44/2026/NQ-HĐND	*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số nội dung về bố trí vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên và việc sử dụng ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Thực hiện điểm b khoản 2 Điều 8 và điểm h, điểm i khoản 5 Điều 21 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Xét Tờ trình số 271/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung về bố trí vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên và việc sử dụng ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 56/BC-BKTNS ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 258/BC-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung về bố trí vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên và việc sử dụng ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định:

1. Việc bố trí vốn đầu tư công để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án, quyết toán dự án hoàn thành và các dự án khẩn cấp khi được người có thẩm quyền phê duyệt lệnh khẩn cấp trên địa bàn Thành phố.

2. Việc bố trí vốn chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành và các nhiệm vụ cần thiết khác trên địa bàn Thành phố.

3. Việc bố trí nguồn chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã

đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố.

4. Việc Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định sử dụng ngân sách cấp xã để hỗ trợ đơn vị hành chính cấp xã khác của Thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố Hà Nội.

2. Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý, sử dụng ngân sách thực hiện theo Nghị quyết phải bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng mục đích và không vượt dự toán chi ngân sách các cấp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí vốn phải đảm bảo yêu cầu về kỷ luật, kỷ cương giải ngân các nguồn vốn, không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Chương II
QUY ĐỊNH BỐ TRÍ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUY HOẠCH, NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN, QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH VÀ DỰ ÁN KHẨN CẤP KHI ĐƯỢC NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT LỆNH KHẨN CẤP

Điều 4. Điều kiện áp dụng và quy định bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch

1. Điều kiện áp dụng: Các nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định giao nhiệm vụ quy hoạch sử dụng nguồn vốn đầu tư công; các nhiệm vụ quy hoạch chuyển tiếp từ các năm trước nhưng đến nay chưa hoàn thành được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh phần kinh phí dự toán còn lại sử dụng nguồn vốn đầu tư công. Các nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán theo quy định.

2. Quy định bố trí vốn: Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch trong tổng nguồn vốn đã giao cho các nhiệm vụ quy hoạch trong kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không phụ thuộc mức vốn hằng năm đã giao cho từng nhiệm vụ quy hoạch.

3. Cơ quan tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ quy hoạch gửi văn bản đề nghị bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch và các tài liệu liên quan về Sở Tài chính đối với nhiệm vụ chi cấp Thành phố và cơ quan tài chính cấp xã đối với nhiệm vụ chi cấp xã. Cơ quan tài chính các cấp thông báo kế hoạch vốn bố trí thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo phân cấp.

Điều 5. Điều kiện áp dụng và quy định bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư

1. Điều kiện áp dụng: Các dự án đầu tư công (bao gồm các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc) đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định giao nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được sử dụng vốn đầu tư công và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo quy định.

2. Quy định bố trí vốn: Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư trong tổng nguồn vốn đã giao cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không phụ thuộc mức vốn hằng năm đã giao cho từng nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.

3. Cơ quan tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư gửi văn bản đề nghị bố trí vốn thực hiện chuẩn bị đầu tư và các tài liệu liên quan về Sở Tài chính đối với nhiệm vụ chi cấp Thành phố và cơ quan tài chính cấp xã đối với nhiệm vụ chi cấp xã. Cơ quan tài chính các cấp thông báo kế hoạch vốn bố trí thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư theo phân cấp.

Điều 6. Điều kiện áp dụng và quy định bố trí vốn thực hiện dự án

1. Điều kiện áp dụng: Dự án đầu tư công (bao gồm các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc) đã được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo quy định đảm bảo điều kiện:

a) Dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách các cấp, trừ các dự án: dự án đã hoàn thành còn kinh phí giải phóng mặt bằng tồn đọng; dự án đầu tư công khẩn cấp; các dự án quan trọng, cấp thiết, cấp bách cấp Thành phố hoặc các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố;

b) Chưa được bố trí kế hoạch vốn thực hiện trong năm ngân sách hoặc có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn vượt kế hoạch vốn đã bố trí để thực hiện dự án theo tiến độ, khả năng triển khai thực tế.

2. Quy định bố trí vốn: Bố trí vốn thực hiện dự án trong tổng nguồn vốn đã giao thực hiện các dự án trong Kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không phụ thuộc mức vốn hằng năm đã giao cho từng dự án. Việc bố trí vốn thực hiện dự án phù hợp theo tiến độ, khả năng triển khai thực tế và đảm bảo việc bố trí vốn, giải ngân không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án được duyệt.

Các dự án đã hoàn thành còn kinh phí giải phóng mặt bằng tồn đọng được áp dụng theo điều khoản này không phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

Trường hợp các dự án đã vượt quá thời gian bố trí vốn thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công mà phải tiếp tục gia hạn, chủ đầu tư kiểm điểm trách nhiệm, báo cáo Ủy ban nhân dân các cấp xem

xét, quyết định gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

3. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, thực hiện xây dựng công trình gửi văn bản đề nghị bố trí vốn thực hiện dự án và các tài liệu liên quan về Sở Tài chính đối với nhiệm vụ chi cấp Thành phố và cơ quan tài chính cấp xã đối với nhiệm vụ chi cấp xã. Cơ quan tài chính các cấp thông báo kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án, đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định bố trí vốn thực hiện dự án theo phân cấp.

Điều 7. Điều kiện áp dụng và quy định bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành

1. Điều kiện áp dụng: Các dự án đầu tư công (bao gồm các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

2. Quy định bố trí vốn: Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành trong tổng nguồn vốn đã giao thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành trong Kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và không phụ thuộc mức vốn hằng năm đã giao cho từng nhiệm vụ, dự án. Mức vốn bố trí không vượt quá kế hoạch vốn ngân sách còn phải thanh toán cho dự án theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chủ đầu tư gửi văn bản đề nghị bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành và các tài liệu liên quan về Sở Tài chính đối với nhiệm vụ chi cấp Thành phố và cơ quan tài chính cấp xã đối với nhiệm vụ chi cấp xã. Cơ quan tài chính các cấp thông báo kế hoạch vốn bố trí quyết toán dự án hoàn thành, đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành theo phân cấp.

Điều 8. Điều kiện áp dụng và quy định bố trí vốn cho các dự án khẩn cấp khi được người có thẩm quyền phê duyệt lệnh khẩn cấp

1. Điều kiện áp dụng: Các dự án đầu tư công khẩn cấp (bao gồm các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc) được người có thẩm quyền phê duyệt lệnh khẩn cấp.

2. Quy định bố trí vốn: Bố trí vốn cho dự án đầu tư công khẩn cấp trong phạm vi tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công đã giao cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thực hiện các dự án và thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành trong kế hoạch đầu tư công hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không phụ thuộc mức vốn đã giao trong năm kế hoạch cho dự án. Mức vốn bố trí không vượt quá kinh phí thực hiện dự kiến tại Quyết định ban hành Lệnh khẩn cấp và phù hợp với thời gian, tiến độ thực hiện thực tế của dự án.

3. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, thực hiện xây dựng công trình gửi văn bản đề nghị bố trí vốn và các tài liệu liên quan về Sở Tài chính đối với nhiệm vụ chi cấp Thành phố và cơ quan tài chính cấp xã đối với nhiệm vụ chi cấp xã. Cơ quan tài

chính các cấp thông báo kế hoạch vốn bố trí, đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định bố trí vốn cho dự án theo phân cấp.

Điều 9. Quy định về tổng mức vốn và thời gian phân bổ tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm giao cho các nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thực hiện các dự án, quyết toán dự án hoàn thành

1. Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công chưa phân bổ chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thực hiện các dự án, quyết toán dự án hoàn thành không vượt quá 30% tổng mức vốn kế hoạch đầu tư hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt lần đầu.

2. Thời gian phân bổ kế hoạch đầu tư công chưa phân bổ chi tiết quy định tại khoản 1 Điều này trước ngày 01 tháng 10 hằng năm.

Chương III

QUY ĐỊNH BỐ TRÍ VỐN THƯỜNG XUYÊN ĐỂ CHỦ ĐỘNG PHÂN BỔ VÀ GIAO DỰ TOÁN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUY HOẠCH, CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH VÀ CÁC NHIỆM VỤ CẦN THIẾT KHÁC TRONG NĂM NGÂN SÁCH

Điều 10. Lập dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành và các nhiệm vụ cần thiết khác trong năm ngân sách

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân các cấp tổng hợp, lập dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết đầu năm; tổng hợp trong phương án phân bổ ngân sách hằng năm của cấp mình trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Hoạt động quy hoạch.

2. Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: Là các hoạt động để lập đề xuất dự án, lập, thẩm định, quyết định đầu tư đối với dự án sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách cấp mình.

3. Bổ sung dự toán để thanh quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách cấp mình.

4. Các nhiệm vụ cần thiết khác dự kiến phát sinh trong năm nhưng chưa đủ điều kiện để giao chi tiết cho cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và ngân sách cấp dưới tại thời điểm giao dự toán đầu năm, bao gồm:

a) Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ, chương trình, nhiệm vụ chi do các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp mình đề xuất nhưng cần tiếp tục hoàn thiện căn cứ pháp lý hoặc hướng dẫn triển khai thực hiện;

b) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương thực hiện nhưng chưa đủ hồ sơ, điều kiện theo quy định để giao dự

toán chi tiết ngay từ đầu năm;

c) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đã có định mức, tiêu chuẩn chi nhưng tại thời điểm lập dự toán chưa xác định được số lượng đối tượng thụ hưởng cụ thể;.

d) Kinh phí ngân sách cấp Thành phố để hỗ trợ các cơ quan trung ương, các địa phương khác trong nước hoặc hỗ trợ quốc gia khác theo điểm m khoản 5 Điều 21 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16; kinh phí hỗ trợ các tổ chức xã hội khác theo quy định của pháp luật nhưng tại thời điểm xây dựng dự toán chưa xác định được đối tượng hỗ trợ cụ thể.

Điều 11. Phân bổ dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết

1. Căn cứ dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp quyết định giao nhiệm vụ cho cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện rà soát, tổng hợp, đề xuất phân bổ và giao dự toán chi tiết đối với các khoản chưa phân bổ quy định tại Điều 10 Nghị quyết này (sau đây gọi là cơ quan được giao chủ trì phân bổ) theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 2, 3 Điều này.

2. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiến độ thực hiện, đơn vị sử dụng ngân sách có văn bản đề xuất bổ sung kinh phí, kèm theo thuyết minh chi tiết nội dung chi và các tài liệu có liên quan, gửi đơn vị dự toán cấp I để tổng hợp, báo cáo cơ quan được giao chủ trì phân bổ để rà soát, tổng hợp xin ý kiến thống nhất của cơ quan tài chính cùng cấp; báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định phân bổ từ nguồn dự toán chưa phân bổ chi tiết để bổ sung cho các nhiệm vụ chi thuộc trách nhiệm bảo đảm của ngân sách cấp mình.

3. Quy trình, hồ sơ tài liệu đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật khác có liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

4. Riêng đối với khoản chưa phân bổ chi tiết để thực hiện nhiệm vụ bổ sung dự toán để thanh quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố: Trên cơ sở đề xuất của đơn vị dự toán cấp I và quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của cấp có thẩm quyền, cơ quan tài chính các cấp thông báo kế hoạch vốn ngân sách thanh toán cho công tác quyết toán dự án hoàn thành; đồng gửi cơ quan thanh toán nơi giao dịch làm cơ sở thanh toán kinh phí theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ kinh phí thực hiện theo phân cấp.

5. Đơn vị dự toán cấp I sau khi được cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán từ nguồn dự toán chưa phân bổ chi tiết có trách nhiệm kịp thời phân bổ và giao dự toán chi tiết cho các đơn vị thuộc phạm vi phân bổ và giao dự toán để thực hiện, bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung chi và tiến độ thực hiện theo quy định tại Điều 1 và Điều 52 của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 12. Điều chỉnh, bổ sung dự toán các khoản chưa phân bổ

Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ tình hình thực hiện trong năm quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định quy định tại Điều 10 Nghị quyết; định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

Chương IV
QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG, XÂY DỰNG MỚI HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH TRONG CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Điều 13. Nguyên tắc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên của ngân sách các cấp thuộc thành phố Hà Nội để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thực hiện theo các nội dung liên quan được quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước và văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

Điều 14. Tổng mức kinh phí thực hiện nhiệm vụ

Nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng quy định tại Nghị quyết này có tổng mức đầu tư dưới 20 tỷ đồng. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương việc thực hiện dự án có tổng mức đầu tư từ 20 tỷ đồng trở lên nhưng không vượt quá 90 tỷ đồng và thời gian thực hiện không quá 02 năm.

Chương V
QUY ĐỊNH VIỆC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP XÃ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH CẤP XÃ ĐỂ HỖ TRỢ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ KHÁC CỦA THÀNH PHỐ

Điều 15. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ giữa các đơn vị hành chính cấp xã phải xuất phát từ nhu cầu thực tế của đơn vị nhận hỗ trợ, bảo đảm công khai, minh bạch, không trùng lắp và phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ bảo đảm trong khả năng cân đối ngân sách cấp xã; chỉ thực hiện hỗ trợ khi cấp xã hỗ trợ tự đảm bảo cân đối ngân sách và đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi theo phân cấp và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp mình.

3. Đơn vị hành chính cấp xã nhận hỗ trợ có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đúng nội dung hỗ trợ, đảm bảo chế độ, tiêu chuẩn, định mức và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

Điều 16. Nội dung và nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Nội dung hỗ trợ: Sử dụng ngân sách cấp xã hỗ trợ đơn vị hành chính cấp xã khác để thực hiện các dự án khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, các dự án quan trọng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ gồm: Nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách cấp xã; nguồn tăng thu so với dự toán.

Mức hỗ trợ cụ thể do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cùng cấp và khả năng cân đối của ngân sách cấp xã.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;

b) Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp thường lệ cuối năm về: Kết quả thực hiện nghị quyết; việc bố trí vốn hàng năm và cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư công cấp Thành phố để đảm bảo kế hoạch đầu tư công hằng năm phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn;

c) Thực hiện các quy định tại điểm d, đ khoản 3 Điều 33 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 trong quá trình tổ chức thi hành Nghị quyết này;

d) Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra và trách nhiệm giải trình trong quá trình tổ chức thi hành Nghị quyết này;

đ) Ban hành hướng dẫn cụ thể các nội dung để tổ chức thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết cho phù hợp.

2. Hội đồng nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển thực tiễn của địa phương và khả năng cân đối ngân sách cấp xã.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp trong công tác tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp

Nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội đã được phê duyệt danh mục dự án theo quy định tại Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQVN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP Hà Nội;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà